

Số: 38.../2025/CV-VCF

Đồng Nai, ngày 15 tháng 5 năm 2025

V/v Cập nhật thông tin sau công bố  
và bổ sung nhãn sản phẩm

Kính gửi: Phòng An Toàn Vệ Sinh Thực Phẩm – Sở Y Tế Đồng Nai

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa trân trọng gửi lời cảm ơn đến sự hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian qua.

Công ty chúng tôi là doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm SỮA HẠT NGŨ CỐC B'FAST theo Bản tự công bố sản phẩm số 001/VCF/2020 ("TCB"), công văn số 33/2022/CV-VCF, công văn số 38/2022/CV-VCF và công văn số 29/2024/CV-VCF đã được Công ty hoàn tất thủ tục công bố theo trình tự tại Điều 5 Nghị định 15/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm.

Bằng văn bản này, theo Khoản 4 Điều 5 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Công ty xin thông báo:

- Bổ sung thông tin Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu tại Mục 2 và cập nhật thông tin văn bản quy định pháp luật áp dụng tại nội dung Các chỉ tiêu vi sinh vật tại Mục 3 của Phụ lục Danh mục chỉ tiêu và Mức công bố của sản phẩm (Đính kèm Phụ lục và các Phiếu kết quả kiểm nghiệm liên quan chỉ tiêu).
- Bổ sung mẫu nhãn gói, khối lượng tịnh: 25 g và nhãn bịch, khối lượng tịnh: 500 g (20 gói x 25 g) (đính kèm) cập nhật bố cục và bổ sung nội dung ghi nhãn dinh dưỡng thành như sau:

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g:	
Năng lượng/ Energy	449 kcal
Carbohydrat/Carbohydrate	79,9 g
Chất đạm/ Protein	4,9 g
Chất béo/ Total fat	12,2 g
Đường tổng số/ Total sugars	42,8 g
Natri/ Sodium	385 mg
Xơ tiêu hóa/ Dietary fiber	3,4 g

Công ty cam kết chất lượng sản phẩm và các thông tin: tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo giữ nguyên không đổi với thông tin đã công bố.

Chân thành cảm ơn Quý cơ quan hỗ trợ tiếp nhận và lưu trữ thông tin sản phẩm, tạo điều kiện cho Công ty sản xuất kinh doanh phục vụ người tiêu dùng.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu R&D, VT.



*Handwritten signature*

## Phụ lục

### DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản Tự công bố số 001/VCF/2020

Theo Công văn số 58./2025/CV-VCF



CÔNG TY	NHÓM SẢN PHẨM	Số TCCS 01:2020/BH106
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA	NGŨ CỐC  SỮA HẠT NGŨ CỐC B'FAST	Có hiệu lực từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố sản phẩm và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

#### 1. Các chỉ tiêu cảm quan: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

- Trạng thái: Dạng bột, có vảy cốm trong sản phẩm
- Màu sắc: Màu trắng, có các vảy màu vàng nhạt
- Mùi: Mùi ngũ cốc đặc trưng.
- Vị: Vị đặc trưng, ngọt béo hài hòa.

#### 2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng ẩm	% khối lượng	≤ 5,0
2	Hàm lượng xơ tiêu hóa	g/100 g	2,4 – 4,4
3	Hàm lượng protein	g/100 g	3,4 – 6,4
4	Hàm lượng béo	g/100 g	8,5 – 15,9
5	Hàm lượng carbohydrate	g/100 g	71,1 – 88,7
6	Năng lượng	kcal/100g	374,5 – 523,5
7	Hàm lượng đường tổng số	g/100 g	30,0 – 55,6
8	Hàm lượng natri	mg/ 100 g	235,0 – 535,0

#### 3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho nhóm sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, khoai củ, đậu đỗ: bánh, bột (dùng trực tiếp, không qua xử lý nhiệt trước khi sử dụng)):

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



*Handwritten signature and initials in blue ink.*

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 <sup>2</sup>
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 <sup>4</sup>
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	10
		hoặc MPN/g	3
4	Coliforms	CFU/g	10
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
6	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
7	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm ngũ cốc:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,2
2	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	0,1

5. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm ngũ cốc và sản phẩm có nguồn gốc từ ngũ cốc, bao gồm cả những sản phẩm đã qua chế biến; sản phẩm ngũ cốc đã qua xử lý cũng như ngũ cốc dùng làm thực phẩm; ngũ cốc dùng để ăn, bột ngũ cốc:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Hàm lượng zearalenone	µg/kg	75

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



*Handwritten signatures and initials in blue ink.*



# Sachet NC B'fast Dinh Dưỡng 25gr

Mã kiểm soát AW: BNME00047 – 01:2020/BH106



## Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g

Năng lượng/ Energy	449 kcal
Carbohydrat/ Carbohydrate	79,9 g
Chất đạm/ Protein	4,9 g
Chất béo/ Total fat	12,2 g
Đường tổng số/ Total sugars	42,8 g
Natri/ Sodium	385 mg
Xo tiêu hóa/ Dietary fiber	3,4 g

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:



Cho 1 gói Sữa hạt ngũ cốc B'fast vào tách. Chấm 140 ml nước nóng. Khuấy đều trước khi dùng. Tùy chỉnh lượng nước theo sở thích uống đậm nhạt, có thể dùng chung với đá, có thể cho 2 gói tùy sở thích.

# BNME00047

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhà.

## THÀNH PHẦN:

Đường, vẩy ngũ cốc 33 % (bột mì, glucose syrup, bột đậu nành, chiết xuất mầm lúa mạch, đường, tinh bột bắp, dextrose, bột nếp, bột gạo, fructose syrup, chất ổn định (1414), muối, hương liệu tổng hợp), bột kem thực vật (glucose syrup, đậu thực vật, chiết xuất mầm lúa mạch, protein sữa, chất ổn định (340(ii), 452(i)), chất nhũ hóa (471, 472e), chất chống đông vón (551)), đậu nành.

**HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Sản xuất theo số TCCS 01:2020/BH106  
Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Độ ẩm không quá 5 %

## CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì  
Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản xuất tại Việt Nam

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.



0 8-05- 2025



Túi ngũ cốc B'fast Dinh Dưỡng 20 gói x 25gr  
Mã kiểm soát AW: BNTU01447 – 01:2020/BH106

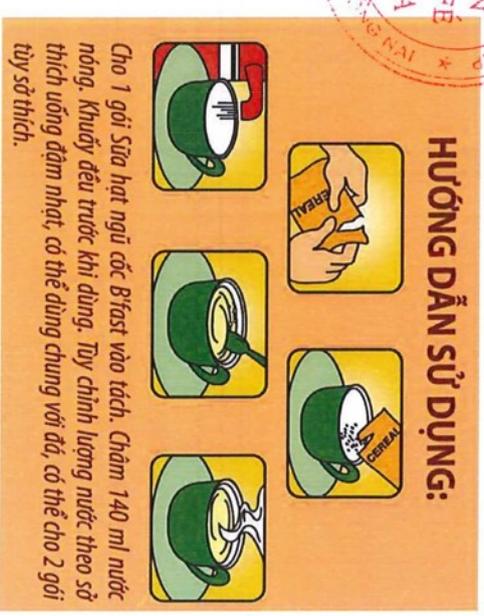


## NGŨ CỐC DINH DƯỠNG

Sử dụng SỮA HẠT NGŨ CỐC B'FAST hàng ngày giúp bạn và cả nhà bổ sung một số chất dinh dưỡng mà cơ thể cần.

Từng mảnh ngũ cốc giòn tan với chiết xuất mầm lúa mạch thơm lừng làm cho cả nhà bạn ai cũng muốn nhâm nhi thưởng thức.

SỮA HẠT NGŨ CỐC B'FAST - Dưỡng chất thiết yếu cho gia đình bạn mỗi ngày.



## GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ

WIPPO TROPHY - Giải thưởng danh giá của Tổ chức Sở Hữu Trí Tuệ Thế Giới thuộc Liên Hiệp Quốc trao tặng cho Vinacafé Biên Hòa 2005.

0 8 -05- 2025

Túi ngũ cốc Bfast Dinh Dưỡng 20 gói x 25gr  
Mã kiểm soát AW: BNTU01447 – 01:2020/BH106

# cả nhà cùng nhâm nhi

## GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g:

Năng lượng/ Energy	449 Kcal
Carbohydrat/ Carbohydrate	79,9 g
Chất đạm/ Protein	4,9 g
Chất béo/ Total fat	12,2 g
Đường tổng số/ Total sugars	42,8 g
Natri/ Sodium	385 mg
Xơ tiêu hóa/ Dietary fiber	3,4 g

**THÀNH PHẦN:** Đường, vảy ngũ cốc 33 % (bột mì, glucose syrup, bột đậu nành, chiết xuất mầm lúa mạch, đường, tinh bột bắp, dextrose, bột nếp, bột gạo, fructose syrup, chất ổn định (1414), muối, hương liệu tổng hợp), bột kem thực vật (glucose syrup, dầu thực vật, chiết xuất mầm lúa mạch, protein sữa, chất ổn định (340(ii), 452(i)), chất nhũ hóa (471, 472e), chất chống đông vón (551)).

Sản phẩm chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ lúa mạch, sữa, lúa mì, đậu nành.

**HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Sản xuất theo số TCCS 01: 2020/BH106  
Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Độ ẩm không quá 5 %

### CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**Tư vấn khách hàng: 1 800 6068**

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản xuất tại Việt Nam



Sản phẩm  
chất lượng của



VINACAFÉ BH



Vietnam Value

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.



BNTU01447

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi  
theo nhu cầu quản lý nhãn.

0 8 -05- 2025

KT3-00777ATP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

13/02/2025  
Page 01/02

1. Tên mẫu : SỮA HẠT NGŨ CỐC B'FAST  
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.  
Sample description : Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.  
As received sample is intact package and brand.
3. Số lượng mẫu : 01  
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 07/02/2025  
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 10/02/2025 – 13/02/2025  
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Customer : Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/02  
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM  
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC / PP. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/  
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

KT3-00777ATP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

13/02/2025  
 Page 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :  
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện Limit of Detection	Phạm vi đo Range of measurement (≥)	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Năng lượng/ Calories <sup>(*)</sup> • kcal/100 g	QTTN/KT3 024:2018		-	459
7.2. Hàm lượng protein, g/100 g Protein content	QTTN/KT3 140:2016 Kjeldahl method		-	4,88
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 g Carbohydrate excluding fibre content	AOAC 2020.07		-	83,2
7.4. Hàm lượng đường tổng số <sup>(1)</sup> , g/100 g Total sugar content	QUATEST3 1222:2024	-		42,9
7.5. Hàm lượng béo, g/100 g Total fat content	QTTN/KT3 139:2016 (Có thủy phân)		-	11,9
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 g Sodium content	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	-		394

**Ghi chú/ Note:** Hàm lượng protein/ Protein = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ Nitrogen  
 (1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose +xylose+galactose)



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
 Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.  
 Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
 The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.